

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG
NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TẠI VIỆT NAM LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số _____ /QĐ-UBND ngày _____ /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết/ thực hiện
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014196)	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp không cấp: 03 ngày làm việc.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Sở Nội vụ
2	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: _____)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	Sở Nội vụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết/ thực hiện
	1.014197)		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.		và chuyển đổi số quốc gia.	
3	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014198)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Sở Nội vụ
4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014199)	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (chấp thuận/cấp). - Trường hợp không chấp thuận/không cấp: 03 ngày làm việc.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Sở Nội vụ
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với	03 ngày làm việc kể từ ngày	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công	Theo quy định	- Bộ luật Lao động 2019;	Sở Nội vụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết/ thực hiện
	người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014200)	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	của HĐND tỉnh	- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014201)	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (chấp thuận gia hạn). - Trường hợp không chấp thuận/không gia hạn: 03 ngày làm việc.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	Sở Nội vụ

*** Ghi chú:**

- Thủ tục hành chính số thứ tự 1, 4 được sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
- Thủ tục hành chính số thứ tự 2, 5 được sửa đổi, bổ sung yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.
- Thủ tục hành chính số thứ tự 3 được sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện, căn cứ pháp lý.
- Thủ tục hành chính số thứ tự 6 được sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện thủ tục hành chính và yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính, căn cứ pháp lý.